

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2023/HS-ST

Ngày: 15- 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Chính Nghĩa.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lại Văn Bảo.

Bà Lê Thị Thanh Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Huệ - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2023 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2023/TLST- HS ngày 18 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2023/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tạ Khải H1; tên gọi khác: không; sinh ngày 31/3/19xx, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ x, khu x, phường T2, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Tạ Quân T3 và bà: Nguyễn Thị H2; vợ và con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú và tạm giữ từ ngày 03/5/2023, hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - có mặt.

- *Bị hại:*

Anh Nguyễn Xuân N, sinh năm 1995 và chị Tạ Vân O, sinh năm 19xx; cùng địa chỉ: tổ x, khu x, phường T2, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* anh Trần Tuấn A, sinh năm 19xx; địa chỉ: tổ 5, Khu P, phường T1, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 03/5/2023, Tạ Khải H1 đi qua nhà anh Nguyễn Xuân N tại tổ 5, khu 2, phường T2, thành phố Cẩm Phả. H1 thấy cổng sắt và cửa chính của nhà anh N không khóa và không có người trong nhà nên lén lút đi vào. H1 vào phòng ngủ, thấy trên bàn học để chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax của anh N và chiếc túi xách của chị Tạ Vân O (vợ anh N). H1 trộm cắp chiếc điện thoại trên và mở túi xách lấy 1.000.000 đồng rồi theo đường cũ đi ra. H1 mang chiếc điện thoại đến Cửa hàng N2 của anh Trần Tuấn A tại tổ 5, Khu P, phường T1, thành phố Cẩm Phả bán cho anh Tuấn Anh được 5.000.000 đồng. Khi bán điện thoại chỉ nói cho Trần Tuấn A là điện thoại của H1, không nhớ mật khẩu. Sau đó, H1 dùng 3.800.000 đồng để mua 01 chiếc điện thoại Iphone 7 tại cửa hàng 88 Mobile ở phường T2, thành phố Cẩm Phả. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, anh N phát hiện bị trộm cắp nên đến Công an phường T2 trình báo. Cùng ngày, H1 đến Công an thành phố Cẩm Phả đầu thú. Vật chứng thu giữ:

- + Thu của Tạ Khải H1 01 chiếc quần soóc màu trắng đục, 01 chiếc áo sơ mi cộc tay kẻ caro màu hồng, 01 chiếc điện thoại Iphone 7 màu đen và 1.200.000 đồng.

- + Anh Trần Tuấn A giao nộp 01 điện thoại Iphone 13 Promax và thẻ nhớ chứa video clip ghi lại hình ảnh H1 đến bán điện thoại.

- + Anh Nguyễn Xuân N giao nộp 01 thẻ nhớ chứa video clip ghi lại hình ảnh H1 trộm cắp tài sản của gia đình anh.

Bản kết luận định giá số 24/KL-HĐĐGTX ngày 12/5/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Cẩm Phả kết luận: chiếc điện thoại Iphone 13 Promax trị giá 26.679.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Tạ Khải H1 khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên và khai trước đó đã 02 lần trộm cắp tài sản: ngày 28/4/2023, H1 trộm cắp 01 chiếc điện thoại của chú ruột là Tạ Quân Dương tại phường T2 và bán cho một người không quen biết được 800.000 đồng; lần hai (không nhớ ngày và địa điểm cụ thể), H1 đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại của nhà dân ở phường T2 và bán được 400.000 đồng cho người không quen biết.

Bị hại anh Nguyễn Xuân N có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: khoảng 22 giờ ngày 02/5/2023, anh đi làm về có để 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xanh ở bàn ngoài phòng khách. Đến 12 giờ ngày 03/5/2023, anh ngủ dậy tìm điện thoại thì không thấy đâu. Vợ anh cũng bảo không thấy tiền để trong ví. Anh xem camera trong nhà thì phát hiện 01 đối tượng mặc áo sơ mi kẻ màu hồng, đeo khẩu trang, quần soóc trắng ở trong nhà anh thực hiện hành vi trộm cắp

điện thoại và lấy tiền trong ví vợ anh. Hiện tại anh N đã lấy lại được điện thoại do bị cáo trộm cắp và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bị hại chị Tạ Vân O có lời khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa như sau: tối ngày 02/5/2023, chị đi làm về và để chiếc túi xách màu trắng bên trong có 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và mấy tờ tiền lẻ (không nhớ mệnh giá) ở trên chiếc bàn học đối diện giường ngủ của chị. Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 03/5/2023, chị đi ra ngoài nhưng chỉ đóng cửa nhà mà không khóa. Chị phát hiện bị mất tài sản lúc khoảng 12 giờ ngày 03/5/2023. Ngoài số tiền 1.000.000 đồng bị mất trộm thì chị không bị mất gì khác. Chị Oanh yêu cầu bị cáo phải trả lại cho chị số tiền 1.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì khác

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trần Tuấn A có các lời khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa như sau: khoảng 12 giờ 20 phút ngày 03/5/2023, anh đang ở cửa hàng của mình tại tổ 5, khu Lao Động, phường T1, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh thì H1 vào quán và nhờ anh phá mật khẩu 01 chiếc điện thoại Iphone 13 Promax. Anh nói với H1 tiền công phá mật khẩu là 2.000.000 đồng, nếu không phá mật khẩu thì bán xác máy cho anh với giá 5.000.000 đồng. H1 đồng ý bán cho anh với giá 5.000.000 đồng. Anh tiếp tục hỏi H1 và được H1 bảo đó là máy điện thoại của H1. H1 nhận của anh 5.000.000 đồng và rời khỏi cửa hàng. Anh Tuấn Anh yêu cầu bị cáo H1 phải bồi thường cho anh 5.000.000 đồng là số tiền anh đã bỏ ra để mua chiếc máy điện thoại nêu trên.

Bản cáo trạng số 82/CT - VKSCP ngày 17/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Tạ Khải H1 về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Tạ Khải H1 từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt giữ 03/4/2023; Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại, giữa bị cáo với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Tạ Vân O số tiền 1.000.000 đồng; buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Trần Tuấn A số tiền 5.000.000 đồng; trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại Iphone 7 và số tiền 1.200.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần soóc màu trắng đục và 01 chiếc áo sơ mi cộc tay kẻ ca rô màu hồng vì không còn giá trị sử dụng và bị cáo không có nhu cầu lấy lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo Tạ Khải H1 khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố.

Bị cáo thừa nhận việc bị khởi tố, truy tố và đưa ra xét xử là đúng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản khám xét; phù hợp với kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐGTX ngày 12/5/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Cẩm Phả; lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của bị hại về tài sản bị trộm cắp; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan về giao dịch mua bán chiếc điện thoại do bị cáo trộm cắp được; phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 09 giờ ngày 03/5/2023, tại tổ 5, khu 2, phường T2, thành phố Cẩm Phả, Tạ Khải H1 có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone13 Promax và 1.000.000 đồng của vợ chồng anh chị Nguyễn Xuân N và Tạ Văn O có tổng trị giá 27.679.000 đồng. Hành vi của Tạ Khải H1 đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân về tài sản được pháp luật bảo vệ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã chủ động đầu thú nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại là anh Nguyễn Xuân N đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại Iphone13 Promax và không yêu cầu bồi thường; tại phiên tòa, bị cáo đã đồng ý bồi thường cho chị Tạ Vân O số tiền 1.000.000 đồng và đồng ý bồi thường cho anh Trần Tuấn A số tiền 5.000.000 đồng. Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bên.

[6] Về vật chứng: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen được mua bằng tiền bán tài sản trộm cắp mà có cùng với số tiền 1.200.000 đồng có được từ việc bán tài sản trộm cắp. Tuy nhiên, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường giá trị tài sản trộm cắp được cho bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nên chiếc điện thoại Iphone 7 và số tiền 1.200.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo vì vậy trả lại cho bị cáo; Vật chứng là chiếc quần soóc màu trắng đục và chiếc áo sơ mi cộc tay kẻ caro màu hồng không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có nhu cầu lấy lại nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo khai có 02 lần trước đó trộm cắp điện thoại của anh Tạ Quân Dương và của nhà dân ở phường T2, thành phố Cẩm Phả nhưng không xác định được loại tài sản, giá trị tài sản và người bị hại nên không có căn cứ xử lý.

Anh Trần Tuấn A không biết chiếc điện thoại Iphone13 Promax mua của H1 là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Tạ Khải H1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Tạ Khải H1 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ 03/5/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Tạ Khải H1 phải bồi thường cho chị Tạ Vân O số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) và bồi thường cho anh Trần Tuấn A số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Tạ Vân O, anh Trần Tuấn A cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Tạ Khải H1 còn phải chịu khoản tiền lãi của

số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng: điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần soóc màu trắng đục và 01 chiếc áo sơ mi cộc tay kẻ caro màu hồng.

- Trả lại cho bị cáo Tạ Khải H1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen và số tiền 1.200.000 đồng.

Tình trạng vật chứng được xử lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 137/BB - THA ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả và Biên bản giao nhận tài sản số 56/2023/BBBG-CQCSĐT CATPCP ngày 30/6/2023 tại Kho bạc Nhà nước thành phố Cẩm Phả.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Tạ Khải H1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm phả;
- CQTHADS thành phố Cẩm phả;
- CCTHAHS Công an thành phố Cẩm Phả;
- CQCSĐT Công an thành phố Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Chính Nghĩa

